

## 1.7. ĐỂ TRÁNH CÁI BẰNG THU NHẬP TRUNG BÌNH (*Avoiding the Middle income Trap*)

Alan Wheatley

*The New York Times*, 25-10-2010

Gyeongju – Hàn Quốc : Quá khứ không phải là người hướng đạo toàn năng cho tương lai. Nhưng đọc qua những chuyên biên của các nền kinh tế, người thấy thấy Trung Quốc cần sửa soạn tinh thần cho sự tăng trưởng kinh tế chậm lại trong những năm sắp tới.

Và những bài học đó cho phép Bắc Kinh hy vọng đi theo chân Hàn Quốc, hơn là một Nhật Bản trì trệ.

Hội nghị của các quan chức tài chính của nhóm G20 gồm các nền kinh tế lớn tại đây có mục tiêu duy trì tăng trưởng kinh tế ngắn hạn, và ổn định tiền tệ. Nhưng phong cảnh trừ phú của khu nghỉ mát cho thấy rõ phương thức Hàn Quốc đã tránh khỏi sa vào cái bẫy thu nhập trung bình, và tiếp tục đẩy mạnh tiêu chuẩn đời sống tiến sát tới các nền kinh tế giàu có.

Trong nhiều thập kỷ, nhiều quốc gia ở Nam Mỹ và Trung Đông đã thất bại trong mục tiêu này. Tại châu Á, Philippines là một thí dụ rõ ràng nhất.

Ardo Hansson, kinh tế gia của Ngân hàng Thế giới (World Bank) tại Bắc Kinh nhận xét : “Rất nhiều quốc gia đã tiến từ mức thu nhập thấp lên mức thu nhập trung bình, nhưng rất ít quốc gia đã nhảy lên được mức thu nhập cao. Hình như họ bị dính vào một cái bẫy, tại đó chi phí tăng cao, và họ mất hết tính cạnh tranh.”

Nhưng Hàn Quốc không bị như vậy. Khi chiến tranh chấm dứt vào năm 1953, miền Nam Triều Tiên nghèo hơn miền Bắc. Vào 1997, GDP trung bình đầu người ở Hàn Quốc (tính theo mãi lực tương đối) đã đạt được 57% mức trung bình của OECD (Tổ chức Hợp tác Kinh tế và Phát triển) Seoul đã tham gia nhóm này vào năm 1996.

Cuộc khủng hoảng tài chính 1997-98 ở châu Á đã làm cho nhiều quốc gia ở khu vực này lùi lại. Đầu tư, quan trọng để duy trì tăng trưởng kinh tế trung hạn, vẫn chưa trở lại mức tiền khủng hoảng ở Mã Lai, Thái Lan và Philippines.

Hàn Quốc, mặc dù gần như vỡ nợ vào năm 1997, đã cố gắng gom hết sức lực, và leo lên trên bậc thang giá trị.

Lý do chính là Seoul đã có những thay đổi chính sách dài hạn. Đặc biệt, là chính phủ đã giảm bớt quyền lực của các tập đoàn lớn (Chaebol), đó là những tập đoàn mang đầy nợ, có nhiều quan hệ với Nhà nước, làm cho người ta có cảm tưởng là chúng quá lớn để phá sản.

Nhưng khi Hàn Quốc cho phép thêm cạnh tranh trong nền kinh tế. Chính phủ cũng tự do hóa nhập khẩu, và bỏ kiểm tra khu vực tài chính, nhiều tập đoàn đã sụp đổ. Khu vực tài chính là những nguồn tiền tài trợ đặc biệt (captive) cho các tập đoàn.

Raudall Jones, chủ nhiệm văn phòng OECD ở Hàn Quốc, nhận xét : “Họ đã thay đổi hoàn toàn quy luật kinh doanh của tập đoàn lớn. Ngày càng rõ nét là công ty lớn và

có quan hệ thân thiết với chính phủ cũng không còn là điều kiện đủ để cho chúng tồn tại”.

Từ khi có khủng hoảng, kinh tế Hàn Quốc tăng trưởng nhanh gấp 2 lần mức trung bình của OECD, đẩy mạnh GDP đầu người lên mức 83% mức trung bình của nhóm OECD vào năm 2008.

“Hàn Quốc là một gương mặt thành công trong thập kỷ vừa qua. Và chính nhờ đợt cải tổ từ 1997-98 mà họ có đà tiến nhanh như vậy”. Ông Jones nói.

Bài học cho Bắc Kinh đã rõ ràng. Các Chaebol Hàn Quốc cũng giống như các công ty quốc doanh Trung Quốc. Bình thường chúng được hưởng đặc quyền to lớn và tài trợ ưu ái của các ngân hàng Nhà nước.

Bắc Kinh cần đặt trọng tâm vào hiệu quả của sự đầu tư, chứ không phải tầm vóc đầu tư. Họ phải hỗ trợ sáng tạo, và tạo thêm thuận lợi cho các công ty nhỏ có năng suất tham gia vào các lĩnh vực tài chính và hậu cần.

Hansson của WB nói : “Một phần của chính sách này là để bảo đảm tạo thêm nguồn lực cho tăng trưởng vào bất cứ thời kỳ nào”.

Một bài học đặc biệt từ Hàn Quốc là phải đầu tư vào nguồn vốn nhân lực, đây là điều quan trọng, để tránh cái bẫy thu nhập trung bình. Ông Hansson nói : “50 năm về trước, Hàn Quốc đã đạt được mức giáo dục cao. Người ta có lý khi cho rằng muốn nhảy lên nấc thang cuối cùng , cần phải có sự tiếp cận rộng rãi với nền giáo dục cao cấp”.

Bắt chước Hàn Quốc sẽ giúp Trung Quốc kiện toàn cơ cấu của nền kinh tế và tránh được sự mất đà mà lịch sử đã nói tới.

Theo dữ liệu do Angus Maddison gom lại, và Công ty Morgan Stanley công bố, trong thế kỷ vừa qua, có khoảng 40 nền kinh tế đã đạt tới mức GDP đầu người là 7.000USD.

Điều đáng nói, 31 trong số 41 nền kinh tế có độ tăng trưởng 2.8% thấp hơn trong thập kỷ theo sau điểm uốn 7.000 USD mà họ đã đạt được.

Nhật Bản và Hàn Quốc đã đạt mức 7.000 USD tuần tự vào năm 1969 và 1988. từ đó, tỷ lệ tăng trưởng hàng năm của họ trong thập kỷ tiếp theo đã giảm lần lượt là 4.1% và 2.40%.

Hiện nay, GDP (tính theo tỷ giá hối đoái) của Trung Quốc vào khoảng 4.000 USD, nhưng Morgan Stanley nói là Trung Quốc đã đạt tới con số bí hiểm 7.000 USD (tính theo sức mua tương đối) vào năm 2008. Trong một báo cáo, Morgan Stanley đã nói : “Nếu lịch sử là người hướng dẫn, và nếu qui luật về trọng lực áp dụng lên Trung Quốc, sự tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc sẽ chậm lại”.

Sự chậm lại của tăng trưởng của Trung Quốc có lẽ sẽ nhẹ nhàng, nhờ nền kinh tế có tầm mức đại lục, và khả năng các vùng sâu trong nội địa sẽ đuổi theo nhanh. Nhưng kinh nghiệm phát triển của các nước lân bang, kể cả Đài Loan, là những dấu báo rất rõ ràng, không thể làm ngơ được.

Morgan Stanley đã ước tính sơ khởi tăng trưởng của Trung Quốc vào khoảng 8% từ 2010-2020, giảm từ mức 10.3% từ năm 2000 đến 2009.

Tuy nhiên chậm hơn có nghĩa là quân bình hơn. Tại Nhật Bản và Hàn Quốc, sự tiêu thụ và thu nhập của người lao động đã tăng mạnh (tính theo % GDP toàn quốc)

trong những thập kỷ theo sau đỉnh của tăng trưởng. Cùng lúc, khu vực dịch vụ mở rộng rất nhanh.

Kế hoạch 5 năm mới của Trung Quốc cũng có mục tiêu như vậy. Stephen Zhang, kinh tế gia của Morgan Stanley, Thượng Hải nói : “Trung Quốc không phải là đặc biệt. Nó sẽ đi theo đường hướng của Nhật Bản và Hàn Quốc. Và sau điểm uốn, sự tiêu thụ sẽ tăng lên, và đầu tư sẽ giảm bớt”.

(1) Điểm uốn : Điểm thay đổi chiều hướng hay tỷ lệ tăng trưởng.